

VỤ KHOA HỌC, GIÁO DỤC  
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
V/v xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường  
năm 2019

Phòng KH-HT triển khai  
27.4.2018

K/g: Học viện Chính sách và Phát triển  
QU. HIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN  
CÔNG VĂN ĐIỂN  
Số: 22.6  
Ngày: 26 tháng 4 năm 2018

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Bộ

T.T. Nguyễn

Để chuẩn bị xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2019 và dự toán chi sự nghiệp môi trường năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (theo hướng dẫn tại công văn số 1618/BTNMT-KHTC ngày 03/4/2018 của Bộ TN&MT), Vụ KHGD TN&MT hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường thuộc nguồn sự nghiệp môi trường nhằm phục vụ công tác quản lý của đơn vị mình năm 2019 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai năm 2017 và 2018 thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học, Chiến lược và kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh, Phát triển bền vững và các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình; tình hình thực hiện lồng ghép nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển ngành, lĩnh vực; tình hình xây dựng, trình ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường; phối hợp trong công tác quản lý môi trường; năng lực chuyên môn về quản lý, bảo vệ môi trường của cán bộ.

- Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách về BVMT; Nghị quyết số 08/NQ-CP (23/01/2014) của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW (03/6/2013) của Ban chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý TN và BVMT, Nghị quyết số 35/NQ-CP về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Quyết định số 58/QĐ-TTg (29/4/2008) về hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích và Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 05/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 29/4/2008.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường của kế hoạch năm 2017 và năm 2018:

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường năm 2017, ước thực hiện năm 2018; nêu cụ thể danh mục nhiệm vụ, dự án và kinh phí đã bố trí thực hiện; kết quả, sản phẩm của nhiệm vụ, dự án BVMT đã triển khai thực hiện; số kinh phí đã giải ngân đến ngày 30/4/2018 (theo phụ lục 2).

- Dự kiến mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2018.

- Phân tích, đánh giá các mặt được, chưa được, khó khăn và vướng mắc trong việc triển khai các nhiệm vụ, dự án BVMT.

- Kiến nghị và đề xuất: về việc thực hiện các chỉ tiêu môi trường trong Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hàng năm và Chỉ thị số 26/2007/CT-TTg.

- Các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-BTC (06/01/2017) của Bộ Tài chính về Hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

3. Xây dựng nhiệm vụ, dự án BVMT năm 2019 tập trung vào những nội dung sau:

- Triển khai thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện được nêu trong Chiến lược BVMT quốc gia, Kế hoạch hành động về Tăng trưởng xanh, Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách về BVMT; Nghị quyết số 35/NQ-CP về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW (Nghị quyết số 24) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Kế hoạch quốc gia kiểm soát ô nhiễm môi trường, Định hướng chiến lược Phát triển bền vững của Việt Nam, Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, Quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Đánh giá tình hình ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường trong phạm vi ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường quốc gia; hệ thống thông tin cảnh báo môi trường cộng đồng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy xã hội hoá hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện tăng trưởng xanh.

- Xây dựng báo cáo đánh giá môi trường chiến lược; lồng ghép nội dung BVMT vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Xây dựng cơ chế chính sách và nâng cao năng lực phòng ngừa, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học; áp dụng công cụ kinh tế trong hoạt động bảo vệ môi trường.

- Tổ chức thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục pháp luật về BVMT; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới, ngày Đa dạng sinh học quốc tế, Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn.

- Tăng cường năng lực về BVMT.

Yêu cầu:

- Các nhiệm vụ, dự án phải có thuyết minh đề cương và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ, dự án.

- Thuyết minh đề cương thực hiện theo mẫu (gửi kèm) quy định tại Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường trong Bộ KH&ĐT (Quyết định số 112/QĐ-BKH ngày 20/01/2009).

- Dự toán kinh phí nhiệm vụ, dự án thực hiện theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC (06/01/2017) của Bộ Tài chính về Hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

4. Cơ chế kế hoạch và tài chính:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường lựa chọn danh mục nhiệm vụ;

- Bộ Tài chính cân đối tổng mức kinh phí.

Đề nghị các đơn vị có nhu cầu thực hiện nhiệm vụ, dự án nguồn sự nghiệp môi trường gửi đăng ký nhiệm vụ, dự án của đơn vị mình (kèm theo Thuyết minh đề cương) tới Vụ KHGDTN&MT trước ngày 15/6/2018 để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

*Nơi nhận*

- Như trên;
- Lưu VT, KHGDTN&MT.

**VỤ TRƯỞNG**



**Phạm Hoàng Mai**

Bộ, ngành:.....

**QUYẾT ĐỊNH ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2019  
TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Công văn số ....., ngày ... tháng ... năm 2018 của .....) )

1. Tên nhiệm vụ, dự án, đề án:
2. Quản lý dự án:
  - Cơ quan quản lý:
  - Cơ quan chủ trì:
  - Cơ quan phối hợp:
3. Thời gian thực hiện
4. Kinh phí thực hiện
5. Các căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải thực hiện dự án
6. Mục tiêu của dự án
7. Phạm vi, quy mô của dự án
8. Địa điểm thực hiện dự án
9. Phương pháp thực hiện dự án
10. Nội dung thực hiện dự án
11. Tiến độ thực hiện dự án
12. Kết quả sản phẩm, địa chỉ bàn giao sử dụng
13. Dự toán chi tiết kinh phí thực hiện dự án

Người phê duyệt

(Ký tên, đóng dấu)